|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 04/2021/QĐ-UBND | *Đà Nẵng, ngày 04 tháng 3 năm 2021* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn**

**sinh hoạt bằng biện pháp chôn lấp tại bãi rác Khánh Sơn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về việc quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP; Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BXD ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 01/TTr-STC ngày 05 tháng 01 năm 2021; ý kiến đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 4081/STNMT-KHTC ngày 23/10/2020, Công văn số 4704/STNMT-KHTC ngày 03/12/2020 và Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Đà Nẵng tại Công văn số 718/MTĐT-CNMT ngày 09/10/2020, Công văn số 815/MTĐT-CNMT ngày 24/11/2020; ý kiến thẩm định văn bản của Sở Tư pháp tại Công văn số 3758/STP-XDKTVB ngày 25 tháng 12 năm 2020; trên cơ sở ý kiến của các thành viên UBND thành phố.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định giá tối đa dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng biện pháp chôn lấp tại bãi rác Khánh Sơn được sử dụng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước để đấu thầu hoặc đặt hàng theo quy định.

**Điền 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, thực hiện dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng biện pháp chôn lấp tại bãi rác Khánh Sơn.

2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền có liên quan đến dịch vụ xử thải rắn sinh hoạt bằng biện pháp chôn lấp tại bãi rác Khánh Sơn.

**Điều 3. Mức giá dịch vụ tối đa**

Giá tối đa đối với dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng biện pháp chôn lấp tại bãi rác Khánh Sơn là 64.255 đồng/tấn (Sáu mươi bốn ngàn, hai trăm năm mươi lăm đồng/tấn).

Mức giá dịch vụ đã bao gồm thuế giá trị gia tăng 10% theo quy định.

**Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan**

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện dịch vụ chịu trách nhiệm công khai thông tin và niêm yết giá theo quy định; thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ, chế độ kế toán, tài chính theo đúng quy định của pháp luật.

2. Cục Thuế thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm hướng dẫn cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện dịch vụ nêu trên sử dụng chế độ hóa đơn, chứng từ theo quy định; thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật về thuế và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện dịch vụ niêm yết giá theo đúng quy định; kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá và các nội dung khác theo thẩm quyền.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và xử lý vi phạm theo lĩnh vực chuyên ngành quản lý. Chủ trì phối hợp đơn vị liên quan căn cứ tình hình thực tế báo cáo điều chỉnh giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt phù hợp quy định hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2021 và thay thế Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Đà Nẵng; Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| . | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH Hồ Kỳ Minh** |